

| Chỉ số TT | GT cuối tháng | T6% | 6T% |
|--|---------------|--------------|------|
| Việt Nam | | | |
| VNI | 1,860.0 | -0.2 | 4.2 |
| VN30 | 1,995.7 | -0.1 | -1.7 |
| VN Mid | 2,130.5 | -0.9 | -3.9 |
| VN Small | 1,343.1 | -1.3 | -9.0 |
| HNI | 313.2 | 6.2 | 25.9 |
| HN30 | 513.4 | -1.7 | -4.6 |
| GT vốn hoá cuối tháng (tỷ USD) | T5/26 | T6/26 | |
| HSX | 334.3 | 333.4 | |
| HNX | 18.5 | 18.7 | |
| UPCOM | 50.7 | 50.8 | |
| Tổng cộng | 403.5 | 402.9 | |
| Thanh khoản (triệu USD) | T5/26 | T6/26 | |
| GTGD TB/ngày (bao gồm thoả thuận) | | | |
| HSX | 926.8 | 701.5 | |
| HNX | 46.6 | 35.5 | |
| UPCOM | 29.8 | 22.2 | |
| Tổng cộng | 1,003.2 | 759.2 | |
| KN mua ròng | T5/26 | T6/26 | |
| HSX | -735.4 | -582.8 | |
| HNX | 1.1 | -0.7 | |
| UPCOM | -10.1 | 1.7 | |
| Tổng cộng | -744.4 | -581.8 | |
| Diễn biến các chỉ số ASEAN | T6% | 6T% | |
| 4 | | | |
| Việt Nam (VNI) | -0.2 | 4.2 | |
| Thái Lan (SET) | 1.5 | 26.3 | |
| Philippines (PCOMP) | 4.7 | -0.3 | |
| Indonesia (JCI) | -7.9 | -34.7 | |
| P/E (trượt 12T) | T5/26 | T6/26 | |
| Việt Nam (VNI) | 15.3 | 15.1 | |
| Thái Lan (SET) | 16.4 | 16.7 | |
| Philippines (PCOMP) | 8.8 | 9.2 | |
| Indonesia (JCI) | 14.7 | 13.2 | |

Nguồn: Bloomberg, HSX, HNX

Đào Minh Quang

Chuyên viên

quang.dao@vietcap.com.vn

+84 24 6262 6999. Ext.365

Hoàng Thúy Lương

Trưởng phòng cao cấp

luong.hoang@vietcap.com.vn

+84 24 6262 6999. Ext.368

VN-Index gần như đi ngang trong tháng 6

VN-Index giảm nhẹ 0,2% trong tháng 6, đóng cửa tại 1.860 điểm, khi diễn biến kém khả quan của VIC/VHM và đà bán ròng liên tục của khối ngoại tác động tiêu cực đến đà phục hồi của tâm lý thị trường vào cuối tháng. Chỉ số giảm 3,9% trong hai tuần đầu tháng 6 khi khối ngoại tiếp tục bán ròng, thanh khoản thị trường giảm và xu hướng điều chỉnh của các thị trường chứng khoán lớn trên toàn cầu. Với tỷ trọng khoảng 22% tổng vốn hóa thị trường, VIC và VHM trở thành trở ngại nguyên nhân chính gây áp lực lên chỉ số trong giai đoạn này khi lần lượt giảm 7,5% và 11,1%. Tuy nhiên, VN-Index đã phục hồi 3,8% trong giai đoạn từ ngày 12/6 đến cuối tháng. Động lực phục hồi chủ yếu đến từ đà tăng của VIC (+12,5%) và VHM (+9,4%), hỗ trợ bởi thông tin liên danh VinSpeed và Vinhomes được lựa chọn làm nhà thầu EPC cho 5 dự án metro tại Hà Nội với tổng vốn đầu tư hơn 1,3 triệu tỷ đồng. Đà tăng điểm cũng được cộng hưởng từ sắc xanh của các thị trường chứng khoán toàn cầu sau khi Mỹ và Iran đạt được thỏa thuận hòa bình.

Trong 6 tháng đầu năm 2026 (6T 2026), VN-Index tăng 4,2%, vượt trội so với JCI của Indonesia (-34,7%) và PCOMP của Philippines (-0,3%), nhưng kém tích cực hơn so với SET của Thái Lan (+26,3%).

Khoảng 2/3 số ngành giảm điểm trong tháng 6, trong đó ngành Dầu khí giảm mạnh nhất. Ngành Ngân hàng (+2,0%) diễn biến tích cực nhất, chủ yếu nhờ STB (+9%), ACB (+6%), LPB (+3%) và TCB (+2%). Các ngành tăng điểm khác gồm Dịch vụ tài chính (+1,9%), Bất động sản (+1,8%) - dẫn dắt chủ yếu bởi VIC (+4%) - và Dịch vụ tiêu dùng (+1,7%). Ở chiều ngược lại, ngành Dầu khí giảm 13,6% sau khi là ngành tăng mạnh nhất trong tháng 5, chủ yếu do BSR (-19%). Các ngành giảm mạnh khác gồm Tiện ích (-5,4%) và Bảo hiểm (-4,2%).

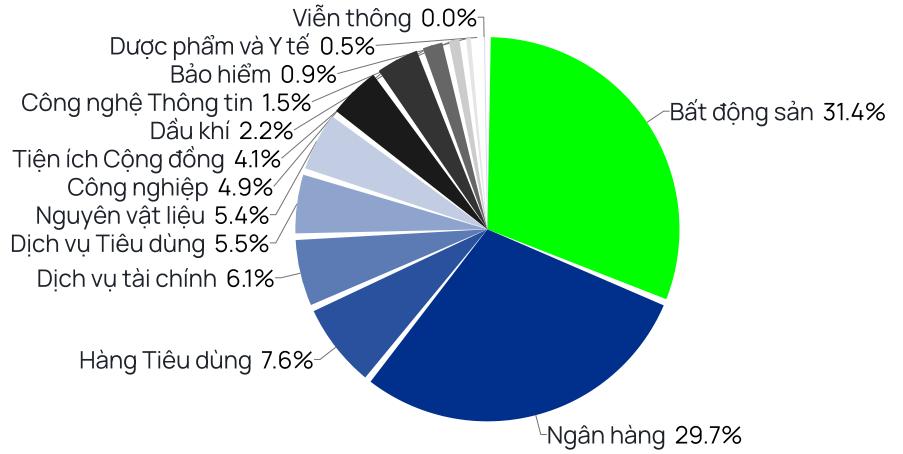
Thanh khoản giảm mạnh xuống mức thấp nhất kể từ tháng 2/2025. Giá trị giao dịch trung bình hàng ngày (GTGD TB) trên sàn HSX và tổng cả 3 sàn đều giảm 24,3% so với tháng 5. Mặc dù thanh khoản thấp trong tháng 6, GTGD TB trên cả ba sàn vẫn tăng 36% so với cùng kỳ trong 6T 2026.

Khối ngoại bán ròng tháng thứ 6 liên tiếp. Trong tháng 6, khối ngoại bán ròng 582,8 triệu USD trên sàn HSX và 0,7 triệu USD trên sàn HNX, trong khi mua ròng 1,7 triệu USD trên sàn UPCoM, dẫn đến mức bán ròng 581,8 triệu USD trên cả 3 sàn. Khối ngoại bán ròng chủ yếu tại VHM (-92,2 triệu USD), VPB (-58,3 triệu USD) và TCB (-55,6 triệu USD), trong khi mua ròng mạnh tại VIC (+22,2 triệu USD), POW (+8,9 triệu USD) và MWG (+8,6 triệu USD). Trong 6T 2026, khối ngoại bán ròng 3,1 tỷ USD tại thị trường Việt Nam, so với mức bán ròng 4,2 tỷ USD tại Indonesia và 245 triệu USD tại Philippines, trong khi mua ròng 881 triệu USD tại Thái Lan.

Triển vọng: Chúng tôi kỳ vọng tâm lý thị trường trong tháng 7 sẽ được hỗ trợ nhờ bối cảnh vĩ mô tiếp tục thuận lợi. Tăng trưởng GDP 6T 2026 của Việt Nam, dự kiến công bố vào ngày 3/7, nhiều khả năng sẽ ghi nhận kết quả tích cực, trong khi áp lực lạm phát dự kiến tiếp tục hạ nhiệt theo đà giảm của giá dầu thế giới. Bên cạnh đó, mùa công bố kết quả kinh doanh quý 2/6T 2026 cũng có thể hỗ trợ tích cực cho thị trường nếu kết quả phù hợp với các dự báo trước đó. Tuy nhiên, nhà đầu tư có thể duy trì tâm lý thận trọng trước các diễn biến thuế quan của Mỹ. Mức thuế tạm thời 10% sẽ hết hiệu lực vào ngày 24/7, thị trường sẽ theo dõi khả năng mức thuế 12,5% theo Mục 301 liên quan đến lao động cưỡng bức có thể được áp dụng để thay thế mức thuế 10% hiện hành đối với Việt Nam. Tại thời điểm cuối tháng 6, VN-Index giao dịch với P/E trượt là 15,1 lần, so với mức 9,2 lần của PCOMP (Philippines), 13,2 lần của JCI (Indonesia) và 16,7 lần của SET (Thái Lan).

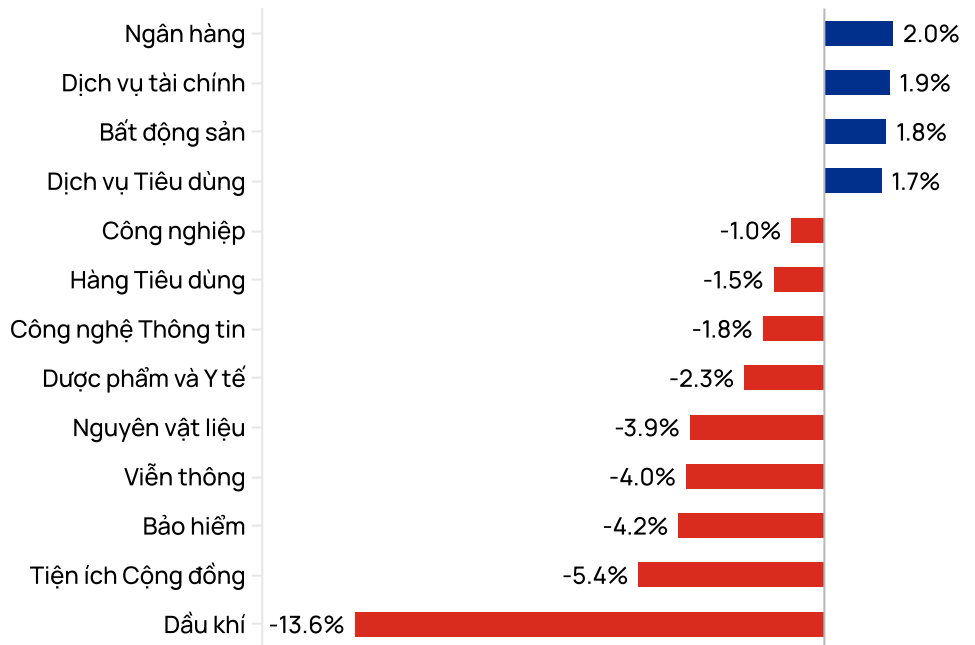
Thị trường Việt Nam

Hình 1: Cơ cấu giá trị vốn hoá thị trường Việt Nam theo ngành trong tháng 06/2026



Nguồn: Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HSX), Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX), FiinPro, Vietcap

Hình 2: Biến động giá cổ phiếu theo nhóm trong tháng 06/2026



Nguồn: HSX, HNX, FiinPro, Vietcap

Lưu ý: Phân loại ngành của ICB

GAS được xếp vào nhóm Tiện ích thay vì Dầu khí GAS là công ty phân phối khí.

** Dịch vụ Tài chính không bao gồm ngân hàng, bảo hiểm và bất động sản.*

Hình 3: Các mã tăng mạnh nhất trong tháng 06/2026

| Mã | Sàn | Vốn hoá (triệu USD) | Tỉ trọng% | Giá hiện tại (VNĐ) | So với tháng trước%Δ | |
|---|-------------------|---------------------|-----------|--------------------|----------------------|-----|
| HSX (giá trị vốn hoá tối thiểu 50 triệu USD) | | | | | | |
| CTS | Dịch vụ tài chính | HSX | 270 | 0.08% | 26,150 | 23% |
| PC1 | Công nghiệp | HSX | 361 | 0.11% | 23,100 | 19% |
| VVS | Hàng Tiêu dùng | HSX | 135 | 0.04% | 82,400 | 19% |
| KLB | Ngân hàng | HSX | 365 | 0.11% | 16,600 | 17% |
| SSB | Ngân hàng | HSX | 2,110 | 0.63% | 16,200 | 16% |
| HNX (giá trị vốn hoá tối thiểu 25 triệu USD) | | | | | | |
| SHN | Nguyên vật liệu | HNX | 26 | 0.14% | 5,200 | 58% |
| SJ1 | Hàng Tiêu dùng | HNX | 27 | 0.14% | 16,400 | 52% |
| THD | Bất động sản | HNX | 2,397 | 12.81% | 163,900 | 34% |
| VIT | Công nghiệp | HNX | 86 | 0.46% | 28,500 | 33% |
| NVB | Ngân hàng | HNX | 1,060 | 5.66% | 14,500 | 27% |

Nguồn: HSX, HNX, Vietcap

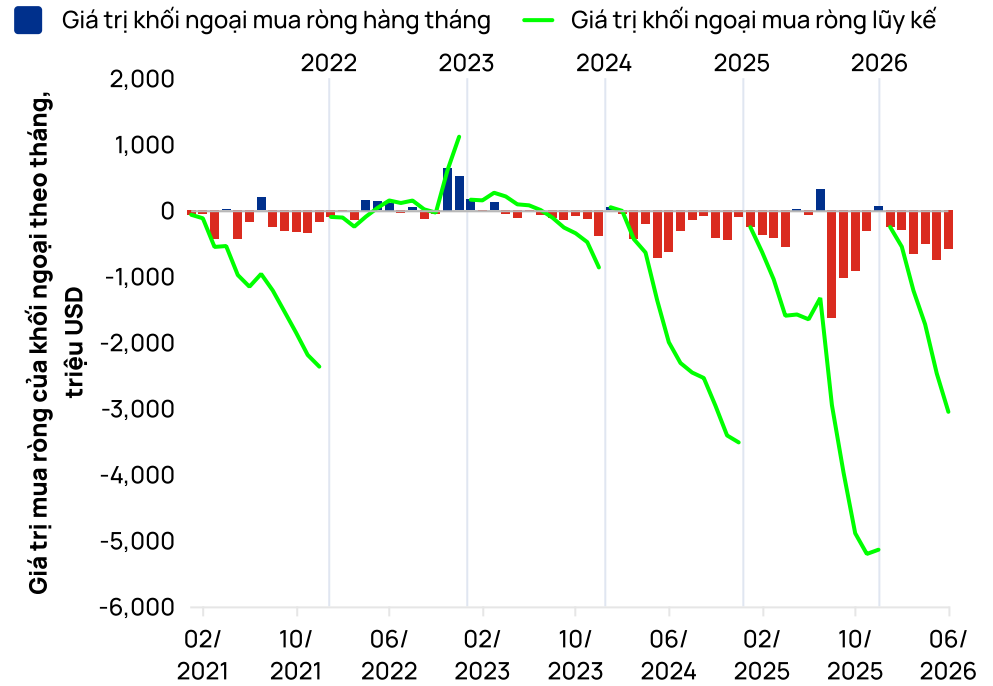
Hình 4: Các mã giảm mạnh nhất trong tháng 06/2026

| Mã | Sàn | Vốn hoá (triệu USD) | Tỉ trọng% | Giá hiện tại (VNĐ) | So với tháng trước%Δ | |
|---|-------------------|---------------------|-----------|--------------------|----------------------|------|
| HSX (giá trị vốn hoá tối thiểu 50 triệu USD) | | | | | | |
| STG | Công nghiệp | HSX | 97 | 0.03% | 25,900 | -21% |
| BSR | Dầu khí | HSX | 4,594 | 1.38% | 24,150 | -19% |
| TAL | Bất động sản | HSX | 508 | 0.15% | 26,550 | -14% |
| TNH | Dược phẩm và Y tế | HSX | 52 | 0.02% | 8,200 | -13% |
| STK | Hàng Tiêu dùng | HSX | 55 | 0.02% | 10,300 | -13% |
| HNX (giá trị vốn hoá tối thiểu 25 triệu USD) | | | | | | |
| OCH | Hàng Tiêu dùng | HNX | 56 | 0.30% | 7,400 | -20% |
| KSF | Bất động sản | HNX | 2,677 | 14.30% | 78,300 | -17% |
| PVC | Dầu khí | HNX | 39 | 0.21% | 12,700 | -14% |
| VFS | Dịch vụ tài chính | HNX | 61 | 0.33% | 10,400 | -13% |
| L40 | Công nghiệp | HNX | 25 | 0.14% | 28,200 | -11% |

Nguồn: HSX, HNX, Vietcap

Hoạt động của khối ngoại

Hình 5: Giá trị mua ròng của khối ngoại theo tháng, triệu USD



Nguồn: HSX, HNX, Vietcap

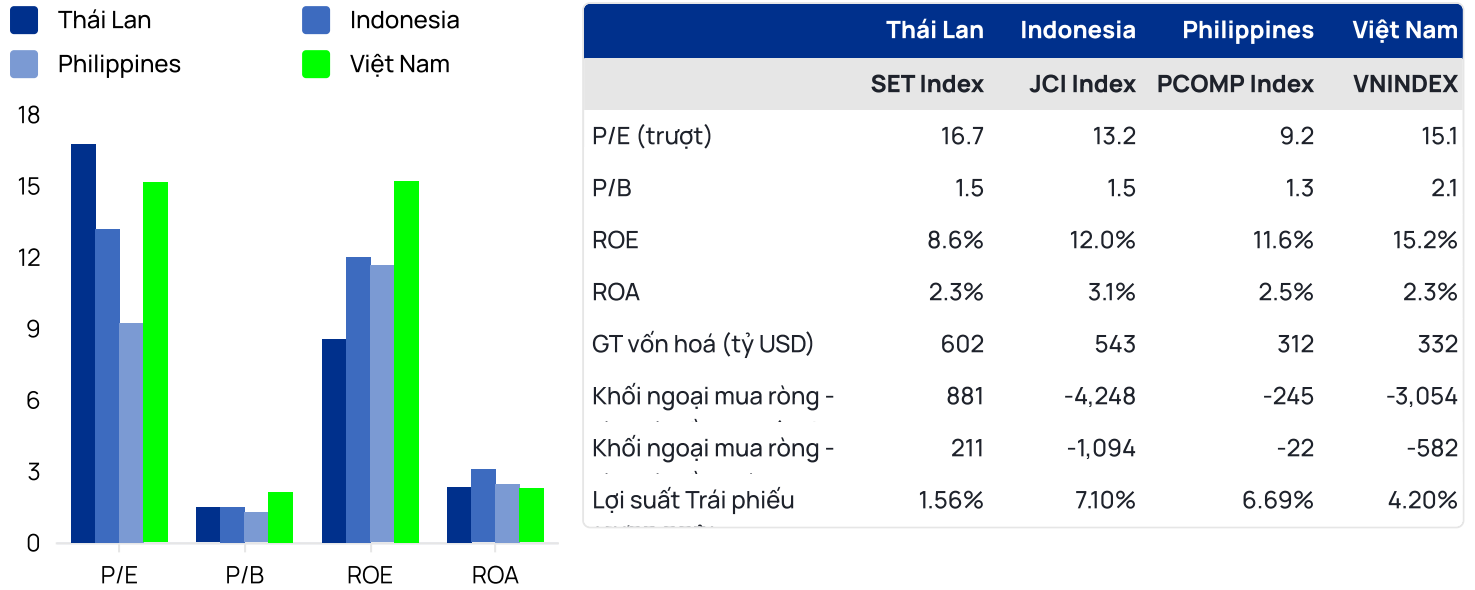
Hình 6: Các mã khối ngoại mua ròng và bán ròng mạnh nhất trong tháng 06/2026

| Khối ngoại bán ròng triệu USD | Khối ngoại mua ròng triệu USD |
|-------------------------------|-------------------------------|
| -92.2 VHM | VIC 22.2 |
| -58.3 VPB | POW 8.9 |
| -55.6 TCB | MWG 8.6 |
| -35.9 CTG | PVD 7.8 |
| -34.4 FPT | VPL 5.2 |
| -33.0 MBB | LPB 4.4 |
| -25.6 BSR | PVS 4.0 |
| -21.2 STB | MSB 3.9 |
| -20.2 MSN | SAB 3.1 |
| -19.2 HDB | NLG 3.1 |

Nguồn: HSX, HNX, Vietcap

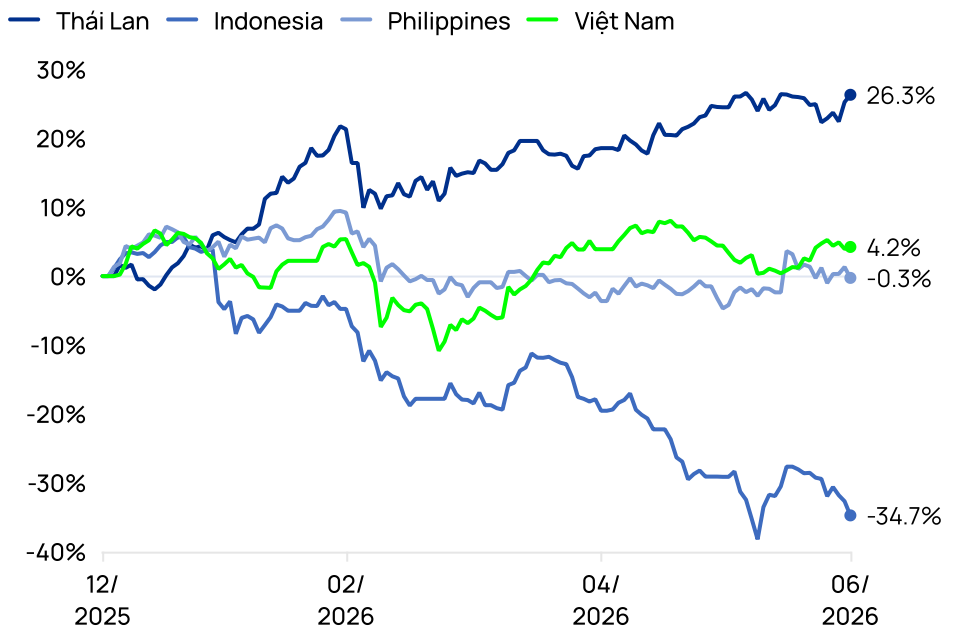
Việt Nam và một số thị trường lân cận

Hình 7: Các chỉ số chính trong nhóm ASEAN - Các dữ liệu và định giá chính (tính đến cuối tháng 06/2026)



Nguồn: Bloomberg, FinPro, HSX, Vietcap

Hình 8: Diễn biến các chỉ số chính trong khu vực (tính theo đồng tiền từng quốc gia)



Nguồn: Bloomberg, Vietcap

Báo cáo cập nhật

ACV: Tổng Công ty Cảng Hàng không Việt Nam - CTCP

Chuyên viên

Han Nguyen

Stock Performance

| | |
|---------|--------|
| 06/2026 | +0.5% |
| 6M 2026 | -10.5% |

ACV - KQKD nửa đầu năm phù hợp dự báo nhưng chi phí nửa cuối năm tạo rủi ro điều chỉnh giảm đối với dự báo; LTH đúng tiến độ để vận hành vào cuối năm 2026 - Báo cáo ĐHCĐ

Chúng tôi đã tham dự ĐHCĐ của Tổng Công ty Cảng Hàng không Việt Nam (ACV) vào ngày 19/6/2026 tại TP.HCM. Các ghi nhận chính như sau:

Quan điểm của chúng tôi: KQKD nửa đầu năm 2026 (6T đầu năm 2026) nhìn chung phù hợp với dự báo của...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

BMP: Công ty Cổ phần Nhựa Bình Minh

Chuyên viên

Huy Hoang

Stock Performance

| | |
|---------|--------|
| 06/2026 | +11.5% |
| 6M 2026 | -7.6% |

BMP [MUA +21,1%] - Lợi nhuận năm 2026 tiếp tục duy trì ở mức cao, cổ tức tiền mặt cao, định giá hấp dẫn - Cập nhật

- Chúng tôi duy trì khuyến nghị MUA đối với BMP nhưng điều chỉnh giảm 15% giá mục tiêu xuống còn 163.000 đồng/cổ phiếu (từ mức 192.500 đồng/cổ phiếu). Giá cổ phiếu đã giảm 16% kể từ Báo cáo Cập nhật gần nhất của chúng tôi.

- Việc điều chỉnh giảm giá mục tiêu phản ánh (1) hạ hệ số P/E mục...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

BVH: Tập đoàn Bảo Việt

Chuyên viên

Đình Kiến Vương

Stock Performance

| | |
|---------|--------|
| 06/2026 | -4.6% |
| 6M 2026 | +13.7% |

BVH - KQKD nửa đầu năm 2026 duy trì ổn định cùng kế hoạch 5 năm quyết liệt hơn về tăng trưởng và thoái vốn - Báo cáo ĐHCĐ

- Chúng tôi đã tham dự ĐHCĐ năm 2026 của Tập đoàn Bảo Việt (BVH) tại Hà Nội vào ngày 28/06/2026. Nội dung chính của ĐHCĐ bao gồm việc thông qua (1) KQKD đã kiểm toán năm 2025, (2) mục tiêu kinh doanh năm 2026, (3) phương án chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho năm tài chính 2025, và...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

DGW: Công ty Cổ phần Thế Giới Số

Chuyên viên

Ngan Ly

Stock Performance

| | |
|---------|-------|
| 06/2026 | -1.6% |
| 6M 2026 | +5.6% |

DGW [KHẢ QUAN +13,2%] - Tiếp tục mở rộng mảng kinh doanh ngoài ICT với mảng vật tư tiêu hao dành cho ô tô - Cập nhật

Chúng tôi duy trì giá mục tiêu cho CTCP Thế Giới Số (DGW) ở mức 45.400 đồng/cổ phiếu nhưng nâng khuyến nghị từ PHÙ HỢP THỊ TRƯỜNG lên KHẢ QUAN do giá cổ phiếu đã giảm khoảng 8% trong 7 tháng qua.

Giá mục tiêu gần như không thay đổi của chúng tôi là do tổng dự báo LNST sau lợi ích CĐTS...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

DXG: Công ty Cổ phần Bluemarq Group

Chuyên viên cao cấp

Phạm Nhật Anh

Stock Performance

06/2026 -3.1%

6M 2026 -15.7%

DXG [MUA +32,8%] - Bàn giao tại dự án The Privé từ năm 2027 dự kiến thúc đẩy lợi nhuận giai đoạn 2027/28 tăng mạnh - Cập nhật

- Chúng tôi duy trì khuyến nghị MUA dành cho CTCP Bluemarq Group (DXG) và điều chỉnh tăng 4% giá mục tiêu lên 17.000 đồng/cổ phiếu từ mức 16.400 đồng/cổ phiếu (đã điều chỉnh cho đợt phát hành cổ phiếu thưởng tỷ lệ 14%).

- Giá mục tiêu cao hơn của chúng tôi chủ yếu được thúc ...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

DXS: Công ty Cổ phần Dịch vụ Bất động sản Đất Xanh

Chuyên viên

Anh Phạm

Stock Performance

06/2026 -3.7%

6M 2026 -19.7%

DXS [KHẢ QUAN +17,3%] - Khối lượng giao dịch duy trì ổn định sẽ thúc đẩy tăng trưởng lợi nhuận - Cập nhật

- Chúng tôi duy trì khuyến nghị KHẢ QUAN đối với DXS, đồng thời nâng 6% giá mục tiêu lên mức 8.800 đồng/cổ phiếu. Việc nâng giá mục tiêu của chúng tôi chủ yếu phản ánh (1) mức tăng lần lượt 8%/2% trong dự báo LNST sau lợi ích CĐTS giai đoạn 2026/27, nhờ KQKD quý 1/2026 cao hơn kỳ vọng, và (2) v...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

FPT: Công ty Cổ phần FPT

Chuyên viên cao cấp

Lý Phúc Thanh Ngân

Stock Performance

06/2026 -2.0%

6M 2026 -25.7%

FPT [MUA +23,5%] - Định giá hấp dẫn; lo ngại về AI phần lớn đã phản ánh vào giá - Cập nhật

- Chúng tôi điều chỉnh giảm 23% giá mục tiêu cho CTCP FPT (FPT) xuống 90.300 đồng/cổ phiếu nhưng duy trì khuyến nghị MUA do giá cổ phiếu đã giảm khoảng 20% trong 7 tháng qua.

- Giá mục tiêu thấp hơn chủ yếu phản ánh giá định bội số P/E mục tiêu thấp hơn cho các mảng, bao gồm CNTT nước ngoài (từ 26,0 lần xuống ...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

FPT: Công ty Cổ phần FPT

Chuyên viên cao cấp

Lý Phúc Thanh Ngân

Stock Performance

06/2026 -2.0%

6M 2026 -25.7%

FPT - Xây dựng năng lực AI nội bộ để nắm bắt nhu cầu AI mới nổi và nâng cao vị thế trong chuỗi giá trị - Nhận định nhanh

Chúng tôi đã tham dự hội nghị nhà đầu tư trực tuyến của CTCP FPT (FPT) với chủ đề Navigating the AI Era vào ngày 23/06/2026, trong đó ban lãnh đạo đã thảo luận về tác động mang tính chuyển đổi của AI đối với mảng dịch vụ CNTT toàn cầu và định vị chiến lược của FPT nhằm nắm bắt cá...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

FRT: Công ty Cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT

Chuyên viên

Ngan Ly

Stock Performance

06/2026 -3.2%

6M 2026 -15.7%

FRT [MUA +36,4%] - Động lực tăng trưởng từ mảng chăm sóc sức khỏe duy trì khả quan; mảng ICT tiếp tục phục hồi - Cập nhật

Chúng tôi tiếp tục duy trì khuyến nghị MUA và điều chỉnh tăng nhẹ 1% giá mục tiêu của CTCP Bán lẻ Kỹ thuật số (FRT) lên mức 180.100 đồng/cổ phiếu.

Mức tăng nhẹ của chúng tôi đối với giá mục tiêu chủ yếu đến từ việc chúng tôi tăng định giá của chuỗi nhà thuốc Long Châu (LC) lên th...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

GEL: Công ty Cổ phần Hạ tầng GELEX

-

Stock Performance

| | |
|---------|-------|
| 06/2026 | +2.4% |
| 6M 2026 | +0.0% |

GEL - Mở rộng quỹ đất dân cư tạo động lực tăng trưởng mới bên cạnh mảng KCN và VLXD cốt lõi - Báo cáo ĐHCĐ

* Triển vọng tăng trưởng dài hạn tích cực. CTCP Hạ tầng GELEX (GEL) đặt mục tiêu CAGR doanh thu 2026-30 là 15% và CAGR LNTT 25-30%, được thúc đẩy bởi: (1) tiếp tục mở rộng mảng KCN cốt lõi, (2) đóng góp mới từ BĐS dân cư, và (3) phục hồi/mở rộng mảng VLXD sau tái cấu trúc. Chúng tôi cho rằng v...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

GVR: Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - Công ty Cổ phần

Chuyên viên

Anh Phạm

Stock Performance

| | |
|---------|--------|
| 06/2026 | -6.0% |
| 6M 2026 | +25.2% |

GVR - Ban lãnh đạo duy trì quan điểm lạc quan về giá cao su và tiến độ chuyển đổi đất; KQKD sơ bộ 5T 2026 vượt kỳ vọng - Báo cáo ĐHCĐ

* Chúng tôi đã tham dự ĐHCĐ của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam (GVR) vào ngày 17/6/2026.

* Cổ đông đã thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2026 với tổng thu nhập (bao gồm doanh thu, doanh thu tài chính, lợi nhuận từ công ty LDLK, và thu nhập khác) là 33,8 nghìn tỷ ...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

HPG: Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát

Chuyên viên

Hoàng Gia Huy

Stock Performance

| | |
|---------|-------|
| 06/2026 | -2.9% |
| 6M 2026 | -1.1% |

HPG [MUA +45,9%] - Lợi nhuận năm 2026 dự kiến tăng mạnh nhờ việc ghi nhận khoản lãi một lần và KQKD tích cực của mảng thép - Cập nhật

Chúng tôi duy trì khuyến nghị MUA và điều chỉnh tăng 6% giá mục tiêu lên mức 38.900 đồng/cổ phiếu đối với CTCP Tập đoàn Hòa Phát (HPG). Mức tăng đối với giá mục tiêu chủ yếu do chúng tôi (1) cập nhật thời gian định giá mục tiêu sang giữa năm 2027, (2) lần lượt điều c...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

HT1: Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Hà Tiên

-

Stock Performance

| | |
|---------|--------|
| 06/2026 | -1.8% |
| 6M 2026 | -19.1% |

HT1 [KHÔNG ĐÁNH GIÁ] - Hưởng lợi từ đầu tư công - Lợi nhuận kỳ vọng tiếp tục phục hồi - Báo cáo Công ty

- Lợi nhuận 2024-2025 cho thấy dấu hiệu phục hồi từ đáy 2023 nhờ (1) sản lượng tiêu thụ tăng khi nhu cầu xi măng & clinker phục hồi, (2) chi phí đầu vào hạ nhiệt. Trong khi đó, cạnh tranh gay gắt vẫn tiếp tục tạo áp lực lên giá bán & chi phí hoạt động.

- Năm 2026, chúng tôi dự báo tổng doanh thu g...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

HVN: Tổng Công ty Hàng không Việt Nam - CTCP

Chuyên viên

Hàn Nguyễn

Stock Performance

| | |
|---------|-------|
| 06/2026 | +9.8% |
| 6M 2026 | -5.6% |

HVN - Kế hoạch thận trọng trong năm 2026 phản ánh cú sốc giá nhiên liệu; kế hoạch mở rộng đội bay vẫn đi đúng lộ trình - Báo cáo ĐHCĐ

Chúng tôi đã tham dự ĐHCĐ thường niên năm 2026 của (Tổng Công ty Hàng không Việt Nam) HVN tại Hà Nội vào ngày 28/06/2026.

* Quan điểm của chúng tôi: Kế hoạch năm 2026 nhìn chung được xây dựng với các mục tiêu thấp hơn đáng kể so với năm trước, trong đó mục tiêu LNTT h...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

IDC: Tổng Công ty IDICO - CTCP

Chuyên viên

Anh Phạm

Stock Performance

06/2026 -4.4%

6M 2026 +14.0%

IDC [MUA +40,2%] - Định giá hấp dẫn, lợi nhuận bước vào chu kỳ tăng trưởng - Cập nhật

- Chúng tôi duy trì khuyến nghị MUA và nâng 6% giá mục tiêu của Tổng Công ty IDICO (IDC) lên mức 58.000 đồng/cổ phiếu, với nguyên nhân chủ yếu là do mức tăng của tiền mặt ròng vào cuối quý 1/2026, cùng với việc chúng tôi cập nhật thời gian định giá sang giữa năm 2027. Tuy nhiên, các yếu tố tích cực này đã bị bù tr...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

KBC: Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP

Chuyên viên

Anh Phạm

Stock Performance

06/2026 +0.0%

6M 2026 -13.7%

KBC [MUA +35,8%] - Doanh số bàn giao đất KCN duy trì tốt giúp hỗ trợ tăng trưởng 2026/27 - Cập nhật

- Chúng tôi duy trì khuyến nghị MUA dành cho Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc (KBC) trong khi điều chỉnh giảm 5% giá mục tiêu xuống mức 40.400 đồng/cổ phiếu.

- Giá mục tiêu thấp hơn chủ yếu do (1) nợ vay ròng cao hơn tính đến cuối quý 1/2026 và (2) giả định thời điểm mở bán chậm hơn đối với Khu...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

NVL: Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va

Chuyên viên

Thục Than

Stock Performance

06/2026 -11.7%

6M 2026 -0.1%

NVL [MUA +39,8%] - Dự án Aqua City dự kiến dẫn dắt đà phục hồi mạnh mẽ của doanh số bán bất động sản - Cập nhật

- Chúng tôi duy trì khuyến nghị MUA đối với NVL, với giá mục tiêu giữ nguyên ở mức 18.600 đồng/cổ phiếu.

- Giá mục tiêu của chúng tôi đến từ việc cập nhật mô hình định giá từ cuối năm 2026 sang giữa năm 2027, bù đắp cho giả định WACC cao hơn 0,2 điểm % và chi phí xây dựng dự kiến cao hơn....

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

PAC: Công ty Cổ phần Pin Ác quy Miền Nam

-

Stock Performance

06/2026 -7.0%

6M 2026 -7.4%

PAC [KHÔNG ĐÁNH GIÁ] - Lợi nhuận kỳ vọng hồi phục trong 2027 đến từ đầu tư nâng công suất nhà máy - Báo cáo Công ty

- Doanh thu 2025 đạt 3.587 tỷ đồng (+11,9% svck) nhờ doanh thu xuất khẩu các dòng ắc quy thế hệ mới (CMF/VRLA) và doanh thu nội địa được hỗ trợ bởi mạng lưới phân phối rộng khắp cùng hợp đồng độc quyền với VinFast. Tuy nhiên LNST-CĐTTS đạt 118 tỷ đồng (-8,5% svck) khi PAC thực hiện hoà...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

POW: Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP

Chuyên viên

Loc Phạm

Stock Performance

06/2026 +7.3%

6M 2026 +15.7%

POW [MUA +30,4%] - Chi phí đầu tư thấp hơn củng cố lợi thế cạnh tranh của Nhơn Trạch 3&4 - Cập nhật

- Chúng tôi tăng giá mục tiêu dành cho Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam (POW) thêm 7,8% lên mức 18.000 đồng/cổ phiếu và duy trì khuyến nghị MUA. Giá mục tiêu cao hơn đến từ mức tăng 9,4% trong dự phóng tổng LNST sau lợi ích CĐTTS giai đoạn 2026-2030 và ảnh hưởng tích cực từ việc cập nhật mô hình...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

PPC: Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại

Chuyên viên

Phuoc Duong

Stock Performance

| | |
|---------|-------|
| 06/2026 | -2.3% |
| 6M 2026 | -2.8% |

PPC - Kế hoạch lợi nhuận năm 2026 tích cực, nguồn cung than được đảm bảo - Báo cáo ĐHCĐ

Chúng tôi đã tham dự ĐHCĐ của CTCP Nhiệt điện Phả Lại (PPC) vào ngày 23/06/2026. Nhìn chung, ban lãnh đạo đưa ra kế hoạch lợi nhuận năm 2026 tích cực, phản ánh triển vọng lạc quan hơn về nhu cầu điện. Chúng tôi dự kiến không có điều chỉnh đáng kể đối với dự báo của mình, do kế hoạch lợi nhuận nhìn chung phù hợp ...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

PVS: Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam

Chuyên viên

Dương Tấn Phước

Stock Performance

| | |
|---------|--------|
| 06/2026 | -2.3% |
| 6M 2026 | +11.1% |

PVS - Vị thế đón đầu chu kỳ tăng trưởng đầu tư năng lượng toàn cầu - Báo cáo Gặp gỡ NĐT

Chúng tôi đã tham dự buổi gặp gỡ nhà đầu tư của Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PVS) vào ngày 08/06/2026.

LNST trước lợi ích CĐTS sơ bộ 5 tháng đầu năm (5T 2026) đạt 563 tỷ đồng, hoàn thành 29% dự báo năm 2026 của chúng tôi. Chúng tôi chưa ghi nhận mức điều chỉnh đáng kể nào đối với dự báo lợi nhuận ...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

PVS: Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam

Chuyên viên

Phuoc Duong

Stock Performance

| | |
|---------|--------|
| 06/2026 | -2.3% |
| 6M 2026 | +11.1% |

PVS [MUA +53,8%] - Biên lợi nhuận M&C tăng và lãi tỷ giá thuận thúc đẩy tốc độ tăng trưởng lợi nhuận kép 3 năm - Cập nhật

- Chúng tôi tăng giá mục tiêu cho Tổng Công ty cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PVS) thêm 3,3% lên 60.000 đồng/cổ phiếu và duy trì khuyến nghị MUA. Điều này phản ánh mức thay đổi 2,9% trong tổng dự báo LNST sau lợi ích CĐTS giai đoạn 2026-2030 (tương ứng -3%/+6%/+7%/+4...)

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

PVS: Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam

Chuyên viên

Phuoc Duong

Stock Performance

| | |
|---------|--------|
| 06/2026 | -2.3% |
| 6M 2026 | +11.1% |

PVS - Triển vọng lợi nhuận năm 2026 vững chắc và các hợp đồng mới trong năm 2027 - Báo cáo ĐHCĐ

Chúng tôi đã tham dự ĐHCĐ của Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PVS) vào ngày 18/06, đồng thời cũng tham dự buổi họp gặp gỡ nhà đầu tư của PVS vào ngày 08/06 (vui lòng tham khảo Báo cáo Gặp gỡ NĐT của chúng tôi để biết thêm chi tiết).

LNST trước lợi ích CĐTS sơ bộ trong nửa đầu năm 2026 đạt 627...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

VEA: Tổng Công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP

Chuyên viên

Nguyen Nguyen

Stock Performance

| | |
|---------|-------|
| 06/2026 | +0.5% |
| 6M 2026 | +4.2% |

VEA - ĐHCĐ thông qua mức cổ tức tiền mặt cao nhất trong 4 năm, đạt 5.240 đồng/cổ phiếu (lợi suất 15,1%) - Báo cáo ĐHCĐ

* Chúng tôi đã tham dự ĐHCĐ thường niên của Tổng Công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam (VEA) tại Hà Nội vào ngày 15/06/2026.

* Kế hoạch năm 2026 của VEA bao gồm doanh thu thuần hợp nhất đạt 4,9 nghìn tỷ đồng (+10% YoY; tương đương 108% dự báo cả năm của chúng tôi). Mặc dù...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

VHM: Công ty Cổ phần Vinhomes

Chuyên viên

Thục Than

Stock Performance

06/2026 **+1.0%**

6M 2026 **+27.1%**

VHM [PHTT +2,4%] - Hoạt động bán lô lớn sẽ là động lực tăng trưởng của năm 2026 - Cập nhật

- Chúng tôi hạ khuyến nghị đối với CTCP Vinhomes (VHM) từ KHẢ QUAN xuống PHÙ HỢP THỊ TRƯỜNG, đồng thời nâng 25% giá mục tiêu lên mức 153.700 đồng/cổ phiếu. Giá cổ phiếu VHM đã tăng 47% trong hai tháng qua.

- Giá mục tiêu cao hơn của chúng tôi phản ánh mức tăng 40% đối với tổng dự báo doanh số bán BĐS giai đoạn...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

VIC: Tập đoàn Vingroup - Công ty CP

Chuyên viên cao cấp

Thân Như Đoàn Thục

Stock Performance

06/2026 **+4.1%**

6M 2026 **+29.7%**

VinFast Auto (Nasdaq: VFS) - Các ghi nhận chính từ cuộc họp công bố KQKD quý 1/2026 - Báo cáo Gặp gỡ NĐT

Chúng tôi đã tham dự cuộc họp công bố KQKD quý 1/2026 của VinFast (Nasdaq: VFS) tổ chức vào ngày 08/06/2026.

Các nội dung chính của cuộc họp bao gồm: (1) tổng kết KQKD quý 1/2026 (nhìn chung phù hợp với số liệu mảng công nghiệp mà Tập đoàn Vingroup (VIC) đã công bố; tham khảo Báo cáo KQKD của VI...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

VIC: Tập đoàn Vingroup - Công ty CP

Chuyên viên cao cấp

Thân Như Đoàn Thục

Stock Performance

06/2026 **+4.1%**

6M 2026 **+29.7%**

VIC [BÁN -43,7%] - Doanh số bán BĐS và sản lượng bàn giao xe điện mạnh mẽ; Chủ tịch duy trì hỗ trợ; đòn bẩy tài chính dự kiến giảm nhờ tách mảng sản xuất VinFast ở Việt Nam - Cập nhật

- Chúng tôi tăng 8% giá mục tiêu cho Tập đoàn Vingroup (VIC) lên 110.000 đồng/cổ phiếu.

- Giá mục tiêu cao hơn của chúng tôi chủ yếu do (1) định giá cao hơn đối với mảng bán BĐS và mảng nghỉ dưỡng, (2) ước tính số dư nợ...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

VRE: Công ty Cổ phần Vincom Retail

Chuyên viên

Thục Than

Stock Performance

06/2026 **-8.5%**

6M 2026 **-12.3%**

VRE [PHTT +9,1%] - Hoạt động cho thuê bán lẻ ổn định sẽ hỗ trợ lợi nhuận cốt lõi tăng trưởng trong năm 2026 - Cập nhật

Chúng tôi hạ khuyến nghị cho CTCP Vincom Retail (VRE) từ KHẢ QUAN xuống PHÙ HỢP THỊ TRƯỜNG, và nâng giá mục tiêu thêm 11% lên 34.200 đồng/cổ phiếu. Giá mục tiêu cao hơn của chúng tôi chủ yếu được thúc đẩy bởi tác động tích cực từ việc chúng tôi cập nhật giá mục tiêu sang giữa năm 2...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

Báo cáo Ngành Nhiệt điện - El Nino xuất hiện trong bối cảnh lượng tiêu thụ điện tăng mạnh trong giai đoạn 5 tháng đầu năm 2026

Cục Điện lực Việt Nam gần đây đã dự báo lượng tiêu thụ điện sẽ tăng mạnh ở mức +8,7% YoY trong giai đoạn 5 tháng đầu năm 2026 (5T 2026), cao hơn đáng kể so với mức +6,5% YoY ghi nhận trong quý 1, do nhu cầu từ khu vực công nghiệp và hộ gia đình tăng lên trong bối cảnh thời ...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

Xây dựng và Vật liệu: BMP, NTP

Chuyên viên

Hoàng Gia Huy

Báo cáo Ngành Nhựa PVC - Chính sách hạn chế cạnh tranh không lành mạnh của Trung Quốc bảo hộ bước ngoặt mang tính cấu trúc đối với giá đầu vào cho ống nhựa PVC; tác động ngắn hạn từ căng thẳng Trung Đông

Báo cáo Ngành này tập trung vào: (1) chính sách hạn chế cạnh tranh không lành mạnh (anti-involution policy) của Trung Quốc đối với PVC, (2) việc bãi bỏ hoàn thuế xuất khẩu PVC 13% của quốc gia nà...

Vui lòng tham khảo thêm thông tin chi tiết [tại đây](#).

Danh mục các cổ phiếu Vietcap theo dõi

| Mã | Ngành | GTVH (triệu USD) | ADTV 30N (triệu USD) | Room NN (triệu USD) | Tăng trưởng EPS | | P/E | | Cổ túc/CP (VNĐ) | Lợi suất cổ tức (%) theo giá đóng mở | Tỷ lệ tăng (%) | Giá mục tiêu (VNĐ) | Khuyến nghị |
|-----------|-----------------------|----------------------------|-------------------------|------------------------|-----------------|-------|-------|-------|-----------------------|--|-------------------|--------------------------|----------------|
| | | | | | 2026F | 2027F | 2026F | 2027F | | | | | |
| 83 | | | | | | | | | | | | | |
| | | Cập nhật 30/06/2026 | Hiện tại | Hiện tại | Hiện tại | | | | | | | | |
| ACB | Banks | 4,995 | 23.3 | 271.9 | 15% | 12% | 6.6 | 5.9 | 700 | 3.1% | 19.6% | 27,100 | MUA |
| BID | Banks | 11,728 | 6.2 | 1,454.9 | 8% | 9% | 10.3 | 9.4 | 0 | 0.0% | 19.1% | 50,500 | MUA |
| CTG | Banks | 10,019 | 8.5 | 532.2 | 17% | 14% | 7.4 | 6.6 | 0 | 0.0% | 47.3% | 50,000 | MUA |
| MBB | Banks | 7,712 | 10.4 | 80.1 | 20% | 20% | 6.3 | 5.2 | 500 | 2.0% | 42.9% | 36,000 | MUA |
| STB | Banks | 5,286 | 14.9 | 977.2 | 11% | 359% | 23.3 | 5.1 | 0 | 0.0% | -0.4% | 73,500 | PHTT |
| VCB | Banks | 19,746 | 9.6 | 1,934.7 | 19% | 19% | 13.5 | 11.3 | 0 | 0.0% | 26.2% | 78,500 | MUA |
| VPB | Banks | 8,139 | 11.5 | 492.8 | 29% | 20% | 6.9 | 5.8 | 500 | 1.9% | 40.7% | 38,000 | MUA |
| TCB | Banks | 9,019 | 13.3 | 80.0 | 15% | 19% | 8.2 | 6.9 | 1,400 | 4.2% | 27.2% | 42,600 | MUA |
| TPB | Banks | 1,750 | 8.3 | 114.8 | 5% | 6% | 5.9 | 5.6 | 500 | 3.0% | 12.0% | 18,600 | MUA |
| HDB | Banks | 4,916 | 8.3 | 280.2 | 17% | 26% | 6.2 | 4.9 | 500 | 1.9% | 27.7% | 33,000 | MUA |
| VIB | Banks | 2,134 | 5.4 | 17.6 | 22% | 13% | 6.3 | 5.6 | 0 | 0.0% | 12.1% | 18,500 | KQ |
| LPB | Banks | 6,072 | 4.6 | 234.9 | -4% | 16% | 14.8 | 12.7 | 1,000 | 1.9% | -26.5% | 39,300 | KKQ |
| F88 | Alternative Financing | 652 | 0.9 | 137.8 | 62% | 44% | 14.7 | 10.2 | 0 | 0.0% | 25.8% | 98,000 | MUA |
| BVH | Insurance | 1,822 | 0.9 | 396.7 | 33% | 30% | 13.0 | 10.0 | 1,055 | 1.6% | 25.4% | 81,000 | MUA |
| BMI | Insurance | 82 | 0.1 | 18.7 | 68% | 16% | 5.7 | 4.9 | 500 | 3.5% | 62.1% | 23,100 | MUA |
| SSI | Brokerage | 2,542 | 13.6 | 1,735.7 | 12% | 9% | 14.7 | 13.5 | 1,000 | 3.7% | 31.2% | 35,100 | MUA |
| VEA | Consumer | 1,777 | 0.3 | 846.0 | -3% | -3% | 6.6 | 6.8 | 4,820 | 13.7% | -12.5% | 30,800 | PHTT |
| FPT | Consumer | 4,572 | 25.1 | 963.4 | 14% | 16% | 11.9 | 10.2 | 2,300 | 3.3% | 28.6% | 90,300 | MUA |
| DGW | Consumer | 338 | 1.1 | 86.7 | 17% | 15% | 13.8 | 12.0 | 1,000 | 2.5% | 12.9% | 45,400 | KQ |
| MWG | Consumer | 4,357 | 11.7 | 2.3 | 18% | 15% | 13.8 | 11.9 | 1,000 | 1.3% | 29.3% | 101,000 | MUA |
| FRT | Consumer | 815 | 2.1 | 134.9 | 44% | 43% | 17.9 | 12.5 | 0 | 0.0% | 50.1% | 180,100 | MUA |
| VNM | Consumer | 4,351 | 6.1 | 2,238.7 | -7% | 6% | 13.1 | 12.3 | 4,000 | 7.3% | 28.3% | 70,300 | MUA |
| PNJ | Consumer | 1,225 | 2.2 | 10.0 | 26% | 7% | 9.7 | 9.1 | 2,000 | 3.2% | 41.1% | 88,900 | MUA |
| MSN | Consumer | 4,000 | 7.2 | 3,138.2 | 3% | 42% | 24.6 | 17.3 | 0 | 0.0% | 40.4% | 101,200 | MUA |
| MCH | Consumer | 6,656 | 1.7 | 5,574.7 | 15% | 16% | 22.7 | 19.5 | 6,000 | 4.5% | 35.6% | 181,700 | PHTT |
| SAB | Consumer | 2,363 | 1.1 | 976.9 | 5% | 1% | 13.8 | 13.6 | 5,000 | 10.3% | 21.6% | 59,000 | MUA |
| QNS | Consumer | 683 | 0.2 | 277.0 | 33% | 5% | 7.0 | 6.7 | 4,000 | 8.2% | 9.2% | 53,400 | KQ |
| STK | Industrials | 55 | 0.0 | 45.3 | 321% | 65% | 6.9 | 4.2 | 0 | 0.0% | 147.6% | 25,500 | KQ |
| VHC | Consumer | 473 | 0.5 | 383.9 | 30% | 19% | 7.5 | 6.3 | 2,000 | 3.4% | 20.3% | 71,600 | MUA |
| VTP | Transport & Logistics | 414 | 0.6 | 186.7 | -16% | -16% | 31.6 | 37.4 | 0 | 0.0% | 13.2% | 71,800 | PHTT |
| CTR | Consumer | 369 | 1.1 | 164.8 | 17% | 11% | 13.9 | 12.4 | 1,500 | 1.8% | 14.2% | 96,800 | KQ |
| DHC | Industrials | 137 | 0.3 | 18.9 | 3% | 19% | 8.1 | 6.8 | 1,300 | 3.8% | 17.9% | 40,100 | MUA |
| PTB | Industrials | 148 | 0.1 | 13.7 | -23% | 7% | 6.7 | 6.3 | 2,100 | 5.4% | 33.7% | 52,000 | KQ |
| DGC | Industrials | 690 | 1.4 | 306.1 | 5% | 15% | 6.1 | 5.3 | 3,000 | 6.3% | 90.8% | 91,200 | MUA |
| ACG | Industrials | 198 | 0.0 | 22.8 | 26% | 16% | 8.6 | 7.4 | 1,700 | 4.9% | 32.8% | 45,800 | MUA |
| KBC | Industrial Parks | 1,091 | 2.2 | 449.9 | 15% | 37% | 11.9 | 8.7 | 1,000 | 3.3% | 32.5% | 40,400 | MUA |
| GVR | Industrial Parks | 4,985 | 2.9 | 617.3 | 15% | 8% | 21.5 | 19.9 | 400 | 1.2% | -7.0% | 30,500 | KQ |
| PHR | Industrial Parks | 324 | 1.0 | 119.5 | 118% | 38% | 9.1 | 6.6 | 1,316 | 2.1% | 13.2% | 71,300 | MUA |
| SZC | Industrial Parks | 154 | 0.4 | 28.8 | 11% | 22% | 11.5 | 9.4 | 1,000 | 4.5% | 88.9% | 42,400 | KQ |
| IDC | Industrial Parks | 598 | 1.7 | 199.4 | 3% | 17% | 8.0 | 6.9 | 3,000 | 7.2% | 39.8% | 58,000 | MUA |
| SIP | Industrial Parks | 463 | 0.4 | 216.0 | 6% | 7% | 9.4 | 8.8 | 2,000 | 4.0% | 38.8% | 69,800 | MUA |
| DXG | Real Estate | 609 | 3.9 | 190.9 | -4% | 719% | 72.5 | 8.8 | 0 | 0.0% | 29.6% | 16,400 | MUA |

| Mã | Ngành | GTVH (triệu USD) | ADTV 30N (triệu USD) | Room NN (triệu USD) | Tăng trưởng EPS | | P/E | | Cổ túc/CP (VNĐ) | Lợi suất cổ tức (%) theo giá đóng đóng | Tỷ lệ tăng (%) | Giá mục tiêu (VNĐ) | Khuyến nghị |
|---------------------|-----------------------|---------------------|-------------------------|------------------------|-----------------|-------|-------|-------|-----------------------|--|-------------------|--------------------------|----------------|
| 83 | | | | | 2026F | 2027F | 2026F | 2027F | | | | | |
| Cập nhật 30/06/2026 | | Hiện tại | Hiện tại | Hiện tại | | | | | | | | | |
| DXS | Real Estate | 160 | 0.4 | 69.1 | 15% | 21% | 10.7 | 8.9 | 0 | 0.0% | 20.9% | 8,800 | KQ |
| KDH | Real Estate | 921 | 3.2 | 232.1 | 52% | 39% | 16.1 | 11.6 | 0 | 0.0% | 97.2% | 42,600 | MUA |
| NLG | Real Estate | 482 | 2.1 | 45.4 | -18% | 36% | 18.6 | 13.7 | 500 | 1.9% | 75.1% | 45,800 | MUA |
| HDC | Real Estate | 130 | 0.8 | 54.1 | -51% | -38% | 11.0 | 17.9 | 0 | 0.0% | 43.1% | 21,400 | KQ |
| NVL | Real Estate | 1,132 | 7.9 | 500.5 | -23% | 61% | 20.0 | 12.5 | 0 | 0.0% | 50.0% | 18,600 | MUA |
| VIC | Real Estate | 64,412 | 26.6 | 28,990.5 | 132% | 8% | 62.3 | 57.9 | 0 | 0.0% | -50.0% | 110,000 | BÁN |
| VHM | Real Estate | 23,689 | 28.0 | 10,032.9 | 31% | 3% | 11.4 | 11.0 | 6,000 | 4.0% | 1.3% | 153,700 | PHTT |
| VRE | Real Estate | 2,461 | 5.8 | 932.6 | -14% | 6% | 11.7 | 11.1 | 1,000 | 3.5% | 20.0% | 34,200 | PHTT |
| ACV | Transport & Logistics | 5,989 | 0.9 | 2,828.8 | 1% | -51% | 13.9 | 28.4 | 0 | 0.0% | 9.1% | 48,000 | PHTT |
| GMD | Transport & Logistics | 1,193 | 2.8 | 95.6 | 53% | 12% | 13.0 | 11.6 | 2,500 | 3.4% | 29.8% | 95,500 | MUA |
| SCS | Transport & Logistics | 178 | 0.3 | 40.3 | -7% | -23% | 6.6 | 8.6 | 5,500 | 11.3% | 4.8% | 51,200 | PHTT |
| TLG | Consumer | 180 | 0.1 | 160.7 | 32% | 16% | 8.0 | 6.9 | 3,500 | 7.1% | 25.9% | 61,900 | MUA |
| REE | Power & Water | 1,175 | 0.8 | 0.1 | 14% | 16% | 10.8 | 9.3 | 1,000 | 2.0% | 34.7% | 66,900 | MUA |
| HDG | Power & Water | 322 | 1.0 | 106.5 | 22% | 26% | 10.2 | 8.1 | 0 | 0.0% | 58.2% | 32,900 | MUA |
| GEX | Power & Water | 1,564 | 12.2 | 666.8 | -11% | 72% | 30.1 | 17.5 | 345 | 1.1% | 18.6% | 37,300 | MUA |
| VGC | Industrial Parks | 767 | 0.6 | 368.1 | 20% | 42% | 12.6 | 8.9 | 2,200 | 4.9% | 48.4% | 66,800 | MUA |
| DPG | Power & Water | 172 | 0.4 | 52.4 | -4% | 39% | 12.3 | 8.8 | 600 | 1.6% | 28.3% | 48,900 | MUA |
| TV2 | Power & Water | 75 | 0.2 | 5.7 | 184% | 89% | 11.7 | 6.2 | 1,000 | 3.4% | 67.8% | 49,000 | MUA |
| PPC | Power & Water | 117 | 0.0 | 52.9 | 99% | 59% | 9.5 | 6.0 | 500 | 5.2% | 14.8% | 11,000 | KQ |
| QTP | Power & Water | 202 | 0.1 | 0.0 | -35% | 17% | 8.1 | 6.9 | 1,000 | 8.5% | 23.7% | 14,600 | MUA |
| NT2 | Power & Water | 250 | 0.4 | 95.6 | -15% | 25% | 7.2 | 5.8 | 2,000 | 8.8% | 26.0% | 28,800 | MUA |
| POW | Power & Water | 1,713 | 5.0 | 774.6 | 20% | 32% | 15.7 | 11.8 | 0 | 0.0% | 22.4% | 18,000 | MUA |
| BWE | Power & Water | 376 | 0.1 | 175.4 | -7% | 52% | 12.5 | 8.2 | 1,300 | 2.9% | 14.7% | 51,600 | MUA |
| TDM | Power & Water | 241 | 0.0 | 118.6 | 3% | 11% | 31.8 | 28.5 | 1,300 | 2.3% | 6.3% | 60,600 | KQ |
| GAS | Oil & Gas | 7,096 | 3.6 | 3,331.9 | 10% | 19% | 15.2 | 12.7 | 2,500 | 3.2% | 20.9% | 93,600 | MUA |
| PVD | Oil & Gas | 693 | 2.9 | 280.0 | 24% | 71% | 16.3 | 9.6 | 0 | 0.0% | 22.9% | 40,300 | MUA |
| PVS | Oil & Gas | 740 | 3.0 | 244.8 | 2% | 28% | 13.1 | 10.3 | 0 | 0.0% | 57.5% | 60,000 | MUA |
| PVT | Oil & Gas | 390 | 1.9 | 127.9 | 45% | 28% | 6.5 | 5.0 | 1,000 | 5.0% | 55.2% | 30,800 | MUA |
| OIL | Oil & Gas | 519 | 0.8 | 33.2 | 11% | 12% | 29.1 | 25.9 | 100 | 0.8% | -3.8% | 12,700 | KQ |
| PLX | Oil & Gas | 1,784 | 3.8 | 109.7 | 19% | 47% | 16.1 | 10.9 | 1,200 | 3.2% | 11.2% | 41,100 | MUA |
| PLC | Oil & Gas | 64 | 0.1 | 31.3 | 1760% | 12% | 6.7 | 6.0 | 1,000 | 4.8% | 52.6% | 31,900 | MUA |
| BSR | Oil & Gas | 4,594 | 8.2 | 2,198.5 | 215% | -47% | 7.4 | 13.9 | 700 | 2.9% | 11.8% | 27,000 | PHTT |
| DPM | Oil & Gas | 594 | 2.4 | 274.4 | 82% | -27% | 9.7 | 13.2 | 1,500 | 6.5% | 21.7% | 28,000 | PHTT |
| DCM | Oil & Gas | 708 | 3.2 | 294.9 | 61% | -17% | 6.4 | 7.7 | 2,500 | 7.1% | 44.9% | 51,000 | MUA |
| HPG | Materials | 7,474 | 15.1 | 2,052.7 | 68% | 10% | 7.7 | 7.0 | 450 | 1.9% | 51.9% | 35,400 | MUA |
| HSG | Materials | 359 | 1.2 | 164.0 | -6% | 43% | 16.1 | 11.3 | 500 | 4.3% | -11.1% | 10,400 | PHTT |
| BMP | Materials | 476 | 0.8 | 88.7 | 5% | -3% | 9.8 | 10.1 | 15,500 | 10.1% | 6.6% | 163,000 | MUA |
| NKG | Materials | 224 | 0.7 | 93.0 | 193% | 65% | 9.3 | 5.6 | 0 | 0.0% | 9.2% | 13,100 | PHTT |
| AST | Transport & Logistics | 127 | 0.0 | 3.8 | 3% | 17% | 12.9 | 11.1 | 3,500 | 4.7% | 8.8% | 80,600 | MUA |
| HVN | Transport & Logistics | 2,778 | 0.7 | 603.0 | 18% | 9% | 8.5 | 7.8 | 0 | 0.0% | 57.9% | 37,100 | KQ |
| VJC | Transport & Logistics | 4,076 | 6.1 | 965.7 | 149% | - | 15.6 | - | 0 | 0.0% | -18.3% | 114,000 | KQ |

Hệ thống khuyến nghị của Vietcap

Chúng tôi, Đào Minh Quang và Hoàng Thúy Lương, xác nhận rằng những quan điểm được trình bày trong báo cáo này phản ánh đúng quan điểm cá nhân của chúng tôi về công ty này. Chúng tôi cũng xác nhận rằng không có phần thù lao nào của chúng tôi đã, đang, hoặc sẽ trực tiếp hay gián tiếp có liên quan đến các khuyến nghị hay quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Các chuyên viên phân tích nghiên cứu phụ trách các báo cáo này nhận được thù lao dựa trên nhiều yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng, tính chính xác của nghiên cứu, và doanh thu của công ty, trong đó bao gồm doanh thu từ các đơn vị kinh doanh khác như bộ phận Môi giới tổ chức, hoặc Tư vấn doanh nghiệp.

Phương pháp định giá và Hệ thống khuyến nghị của Vietcap

Nội dung chính trong hệ thống khuyến nghị: Khuyến nghị được đưa ra dựa trên mức tăng/giảm tuyệt đối của giá cổ phiếu để đạt đến giá mục tiêu, được xác định bằng công thức $(\text{giá mục tiêu} - \text{giá hiện tại}) / \text{giá hiện tại}$ và không liên quan đến hoạt động thị trường. Công thức này được áp dụng từ ngày 1/1/2014.

| Các khuyến nghị | Định nghĩa |
|-----------------------------|---|
| MUA | Tổng lợi nhuận cổ đồng (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ trên 20% |
| KHẢ QUAN | Tổng lợi nhuận cổ đồng (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ dương từ 10%-20% |
| PHÙ HỢP THỊ TRƯỜNG | Tổng lợi nhuận cổ đồng (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ dao động giữa âm 10% và dương 10% |
| KÉM KHẢ QUAN | Tổng lợi nhuận cổ đồng (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ âm từ 10-20% |
| BÁN | Tổng lợi nhuận cổ đồng (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ âm trên 20% |
| KHÔNG ĐÁNH GIÁ | Bộ phận nghiên cứu đang hoặc có thể sẽ nghiên cứu cổ phiếu này nhưng không đưa ra khuyến nghị hay giá mục tiêu vì lý do tự nguyện hoặc chỉ để tuân thủ các quy định của luật và/hoặc chính sách công ty trong trường hợp nhất định, bao gồm khi Vietcap đang thực hiện dịch vụ tư vấn trong giao dịch sáp nhập hoặc chiến lược có liên quan đến công ty đó. |
| KHUYẾN NGHỊ TẠM HOÃN | Hình thức đánh giá này xảy ra khi chưa có đầy đủ thông tin cơ sở để xác định khuyến nghị đầu tư hoặc giá mục tiêu. Khuyến nghị đầu tư hoặc giá mục tiêu trước đó, nếu có, không còn hiệu lực đối với cổ phiếu này. |

Trừ khi có khuyến cáo khác, những khuyến nghị đầu tư chỉ có giá trị trong vòng 12 tháng. Những biến động giá trong tương lai có thể làm cho các khuyến nghị tạm thời không khớp với mức chênh lệch giữa thị trường của cổ phiếu và giá mục tiêu, nên việc diễn giải các khuyến nghị đầu tư cần được thực hiện một cách linh hoạt.

Rủi ro: Tình hình hoạt động trong quá khứ không nhất thiết sẽ diễn ra tương tự cho các kết quả trong tương lai. Tỷ giá ngoại tệ có thể ảnh hưởng bất lợi đến giá trị, giá hoặc lợi nhuận của bất kỳ chứng khoán hay công cụ tài chính nào có liên quan được nói đến trong báo cáo này. Để được tư vấn đầu tư, thực hiện giao dịch hoặc các yêu cầu khác, khách hàng nên liên hệ với đơn vị đại diện kinh doanh của khu vực để được giải đáp.

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap, Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố, Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin này, Quan điểm, dự báo và những ước lượng trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành, Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước, Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của Công ty cổ phần chứng khoán Vietcap và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này, Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào những sự tư vấn độc lập và thích hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư riêng biệt, Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap, Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.

Liên hệ

Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Vietcap

vietcap.com.vn

vietcap.com.vn

Trụ Sở Chính (1): Bitexco

Tầng 15, Tháp tài chính Bitexco, 2 Hải Triều,
Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh
(+84) 28 3914 3588

Trụ Sở Chính (2): Nguyễn Huệ

Tầng 3, Tòa nhà Vinatex - Tài Nguyên, 10
Nguyễn Huệ, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh
(+84) 2 8888 2 6868

Phòng Giao Dịch Hàm Nghi

Tầng 16, Tòa nhà Doji, số 81-83-83B-85 Hàm
Nghi, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh
(+84) 2 8888 2 6868

Chi Nhánh Hà Nội

Tầng 6, tòa nhà số 109 Phố Trần Hưng Đạo,
Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội.
(+84) 24 6262 6999

Phòng Giao Dịch Mỹ Đình

SAP.A09 Tòa A - Chung cư cao tầng HH2-1 (The
Matrix One), Phường Từ Liêm, Thành phố Hà
Nội (Số 1 Lê Quang Đạo)
(+84) 2 8888 2 6868

Phòng Nghiên cứu và Phân tích

Research Team

research@vietcap.com.vn
+84 28 3914 3588

Hoàng Nam, Head of Research, ext 124

nam.hoang@vietcap.com.vn

Banks, Securities and Insurance

- Huỳnh Thị Hồng Ngọc, Trưởng phòng, ext 138
- Vũ Thế Quân, Trưởng phòng, ext 364
- Đinh Kiến Vương, Chuyên viên, ext 468
- Hồ Thu Nga, Chuyên viên, ext 516

Macro

- Hoàng Thúy Lương, Trưởng phòng cao cấp, ext 368**
- Đào Minh Quang, Chuyên viên, ext 365

Consumer

Hoàng Nam, Giám đốc, ext 124

- Bùi Xuân Vĩnh, Chuyên viên cao cấp, ext 584
- Lý Phúc Thanh Ngân, Chuyên viên cao cấp, ext 532
- Nguyễn Thảo Nguyên, Chuyên viên, ext 268

Oil & Gas and Power

Đinh Thị Thùy Dương, Phó Giám đốc, ext 140

- Đỗ Công Tuấn Anh, Chuyên viên cao cấp, ext 181
- Dương Tấn Phước, Chuyên viên cao cấp, ext 135
- Phạm Phú Lộc, Chuyên viên, ext 549

Real Estate

Lưu Bích Hồng, Trưởng phòng cao cấp, ext 120

- Phạm Nhật Anh, Chuyên viên cao cấp, ext 149
- Thân Như Đoàn Thục, Chuyên viên cao cấp, ext 174

Industrials and Infrastructure

Nguyễn Thảo Vy, Trưởng phòng cao cấp, ext 147

- Hoàng Gia Huy, Chuyên viên, ext 526
- Nguyễn Thị Ngọc Hân, Chuyên viên, ext 191

Retail Client Research

Vũ Minh Đức, Phó Giám đốc, ext 363

- Nguyễn Quốc Nhật Trung, Trưởng phòng, ext 129
- Tống Hoàng Trâm Anh, Phó Trưởng phòng, ext 366
- Lê Hải Đăng, Chuyên viên, ext 570
- Võ Phan Hồng Kiệt, Chuyên viên, ext 470

Phòng Tư Vấn Đầu Tư và Phòng Giao dịch Chứng khoán - Khách hàng tổ chức

Anthony Le

Giám đốc

Phòng Giao dịch Chứng Khoán - Khách hàng tổ chức

+84 28 3914 3588, ext 525
anthony.le@vietcap.com.vn

Châu Thiên Trúc Quỳnh

Giám đốc điều hành

Phòng Tư Vấn Đầu Tư

+84 28 3914 3588, ext 222

quynh.chau@vietcap.com.vn